

Đề bài

Phân tích truyện ngắn

Thuốc

của văn hào Lỗ Tấn và nói
lên những suy nghĩ của em.

Bài làm

Văn hào Lỗ Tấn (1881 – 1936) được ca ngợi là vị chủ tướng trên mặt trận văn hóa – tư tưởng, đạt được thành tựu lớn nhất trong nền văn học hiện đại Trung Quốc. Ông đã sống và viết với một tâm thế chiến đấu ngoan cường, bất khuất, coi kinh mọi kẻ thù của nhân dân. Hai vắn thơ của ông được truyền tụng như một châm ngôn sáng ngời:

Quắc mắc coi khinh nghìn lực sĩ,

Cúi đầu làm ngựa chú nhi đồng

Nhà văn Fađêep (Nga) từng ca ngợi Lỗ Tấn là *một danh thủ truyện ngắn của thế giới... Ông đã cống hiến cho nhân loại những hình thức dân tộc không thể bắt chước được...*

Thuốc là một truyện ngắn đa nghĩa như nhiều truyện ngắn khác của Lỗ Tấn. Ông sáng tác truyện *Thuốc* vào ngày 25-3-1919, đúng một năm sau *Nhật ký người điên* ra đời. Nó được đăng trên báo Tân Thanh niên số tháng 5 – 1919 giữa cơn bão táp phong trào Ngũ Tứ (4-5-1919) do học sinh, sinh viên Bắc Kinh phát động, mở đầu cuộc vận động *cứu vong* – cứu đất nước Trung Hoa ra khỏi diệt vong.

Lỗ Tấn kể chuyện hai vợ chồng lão Hoa Thuyên mua bánh bao tẩm máu người tử tù làm thuốc chữa bệnh lao cho con, chuyện Hạ Du làm cách mạng mà bị chết chém, qua đó tác giả thể hiện tình trạng u mê, tê liệt của quần chúng và bi kịch của người cách mạng tiên phong trong xã hội của Trung Quốc trong những năm đầu thế kỷ XX.

Lỗ Tấn chia truyện làm bốn phần: 1) Lão Hoa Thuyên đi mua thuốc – bánh bao tẩm máu tử tù – đem về chữa bệnh lao cho con; 2) Vợ chồng lão Hoa Thuyên nướng thuốc và thằn Thuyên – con trai – ăn *thuốc*; 4) Bà Hoa và bà Tứ (mẹ của tử tù) đi thăm mộ con và gặp nhau trong nghĩa địa nhân ngày thanh minh.

Lão Hoa Thuyên đi mua *thuốc* cho con vào một đêm mùa thu gần sáng, trăng lặn rồi. Mùa thu cũng là mùa ở Trung Quốc dưới thời Mãn Thanh, người ta chém tử tù. Trời tối và lạnh, vắng vẻ. Tiếng ho của người bệnh lao (thằng con trai) nổi lên. Bà Hoa sờ soạng dưới gối lấy ra một gói bạc đồng đưa cho chồng. Lão Hoa Thuyên cầm đèn lồng đi ra, thằn con lại nổi một cơn ho. Lão Thuyên khẽ nói với con, biết bao thương yêu: *Thuyên à! Con cứ nằm đấy!...*

Trời tối và vắng lặng, lạnh nhưng lão Hoa Thuyên *cảm thấy sáng khoái, như bỗng đứng mình trẻ lại, và ai cho phép thần thông cái tử hoàn sinh*. Đã mấy đời độc đinh, thằn Thuyên bị ho lao, một mối lo buồn đè nặng đã bấy lâu nay, vì thế đêm nay, lão cầm đèn đi mua *thuốc* cho con, lão chứa chan hy vọng mới cảm thấy *sáng khoái* và như *trẻ lại*.

Cảnh pháp trường qua *cái trố mắt* nhìn của lão Thuyên. Có biết bao nhiêu kỳ dị *hết sức*, cứ hai ba người đi đi lại lại như *những bóng ma!* Bọn

lính với sắc phục có miếng vải màu trắng ở vạt áo trước, vạt áo sau, có đường viền đỏ thẫm trên chiếc áo có dấu. Cảnh pháp trường, lúc thì tiếng bước chân ào ào, bọn người xô nhau tới như nước thủy triều, lúc thì cả đám xô đẩy nhau ào ào. Hình như họ tranh nhau lấy thuốc để bán?

Người bán thuốc cho lão Thuyên mặc áo quần đen ngòm, mắt sắc như hai lưỡi dao chọc thẳng vào lão, làm lão co rúm lại. Thuốc là một chiếc bánh bao nhuộm máu, đỏ tươi, máu còn nhỏ từng giọt, từng giọt. Sau khi tiền trao cháo múc, người bán giật lấy gói bạc, nấn nấn rồi quay đi, miệng càu nhàu. Lão Thuyên run run – ngại không cầm chiếc bánh, nhưng sau đó, tất cả tinh thần lão để hết vào cái bánh bao tẩm máu ấy, lão sẽ mang cái gói này về nhà, đem sinh mệnh lại cho con lão, và lão sung sướng biết bao!

Cảnh vợ chồng lão Thuyên gặp nhau bàn bạc một hồi, cảnh lấy lá sen già gói bánh bao tẩm máu tử tù để nướng, cảnh ngọn lửa đỏ sẫm bốc lên mùi thơm quái lạ tràn ngập cả quán trà rồi cậu Năm Gù đi vào quán trà hỏi: *Thơm ghê nhỉ?... Rang cơm đấy à?*, cảnh thằng Thuyên ăn thuốc hai bố mẹ đứng hai bên, và bà Hoa khẽ an ủi cơm: *Ăn đi con, sẽ khỏi ngay* – tất cả đều phản ánh tình trạng mê muội của quần chúng. Họ tin tưởng một cách chắc chắn và thiêng liêng rằng, bánh bao tẩm máu tử tù ăn vào sẽ chữa khỏi bệnh lao. Với một cách viết dung dị, trầm lắng, sâu xa, hàng loạt chi tiết đưa ra đều xoay quanh chuyện mua, bán thuốc, chuyện ăn thuốc và niềm tin thuốc sẽ chữa khỏi bệnh lao, tác giả đã làm nổi bật chủ đề thứ nhất của truyện là phê phán tư tưởng mê tín, tập quán chữa bệnh phản khoa học.

Buổi sáng mùa thu năm ấy, sau khi thằng Thuyên ăn thuốc xong nằm ngủ, bà Hoa nhẹ nhàng lấy chiếc mền kép và chằng chặt đắp cho con thì quán trà mỗi lúc một đông khách. Có cậu Năm Gù, có một người râu hoa râm. Có lão mặt thịt ngang phè... mặc chiếc áo màu vải huyền, không gài khuy, dải thắt lưng cũng màu huyền quán ở ngoài, xộc xệch... Sắc phục ấy là dấu hiệu của bọn đao phủ trên pháp trường. Đó là bác Cả Khang, kẻ đã bán thuốc cho lão Hoa Thuyên. Bác Cả Khang sau khi tán tụng thứ thuốc đặc biệt bánh bao tẩm máu người như thế, lao gì mà chẳng khỏi, đã nói tử tù là con nhà bà Tư chứ còn ai? Thằng quỷ sứ! Tử tù mang lại cái lợi, món hời cho bao người. May nhất là lão Thuyên đã mua được thuốc, ăn vào cam đoan thế nào cũng khỏi, thứ đến là bà cụ Ba đưa cháu ra đầu thú, vừa tránh được cho cả nhà mất đầu, vừa được thưởng 25 lượng bạc trắng xóa, một mình bỏ túi tất chẳng mất cho ai đồng kẽm! Lão Nghĩa đê lao mắt đỏ như mắt cá chép thì được cái áo tử tù cởi ra trước lúc lên đoạn đầu đài. Còn bác Cả Khang, ngoài mấy đồng bạc bán thuốc cho lão Hoa Thuyên chẳng nước mẹ gì!

Người ta thường nói: *Máu người không phải là nước lã!* Ở đây, máu của Hạ Du, một người cách mạng tiên phong chỉ có giá trị đem lại tí quyền lợi vật chất cho một số người. Chua xót và cay đắng hơn nữa, dưới mắt họ thì Hạ Du chỉ là *thằng quỷ sứ, thằng nhãi ranh, thằng khốn nạn!* Với bác Cả

Khang thì Hạ Du là *đáng thương hại*, với lão râu hoa râu thì *hắn thật điên rồ*, với cậu Năm Gù thì Hạ Du đúng là một kẻ *điên thật rồi*.

Hạ Du là người cách mạng có lý tưởng chống phong kiến (triều đình Mãn Thanh), như một tín đồ tử vì đạo, anh đã chiến đấu vì lý tưởng *Thiên hạ nhà Mãn Thanh là của chúng ta*. Đó chính là khẩu hiệu của những nhà cách mạng Trung Quốc năm 1907 hô hào quần chúng nổi dậy chống Mãn Thanh. Các nhà nghiên cứu văn học cho biết: *Thuốc* nói chuyện trước Cách mạng Tân Hợi (1911), Hạ Du nằm trong ngục, trước lúc ra pháp trường còn dám cả gan *vuốt râu cạo* tuyên truyền cách mạng cho lão *Nghĩa mắt cá chép* – dám rủ lão làm những chiến sỹ cách mạng tiên phong, dũng cảm xả thân vì đại nghĩa, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng đất nước. Giữa đồng bào quần chúng u mê, họ chiến đấu một cách đơn độc. Chẳng ai hiểu họ, ủng hộ họ. Ngay bà mẹ Hạ Du cũng chỉ biết kêu than: *Oan con lắm Du ơi* và nguyên rủa: *Trời còn có mắt, chúng nó giết con thì trời sẽ báo hại chúng nó thôi! Du ơi!...* Ông chú thì táng tận lương tâm tố cáo cháu là giặc để được thưởng 25 lạng bạc trắng, lão Cả Khang thì lấy máu tử tù Hạ Du tẩm bánh bao để bán *thuốc*, lão Hoa Thuyên và bao nhiêu người khác lấy máu Hạ Du để chữa bệnh... Quần chúng u mê, tăm tối, bị tê liệt... Người cách mạng thì xa rời quần chúng, chiến đấu một cách đơn độc. *Thuốc* đã phê phán tình trạng ấy, thể hiện sâu sắc bi kịch của người cách mạng tiên phong. Đó chính là chủ đề thứ hai của truyện ngắn này. Ngầm một ý nhà văn muốn đưa ra: Trước thực trạng cay đắng ấy phải tìm ra một *vị thuốc* công hiệu nào để chữa trị, và chỉ khi nào tìm ra vị thuốc ấy mới thay đổi được *quốc dân tính*, mới cứu được nước Trung Hoa. Phong trào Ngũ Tứ tạo điều kiện thuận lợi cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1921. Và lịch sử xác nhận, chỉ có Đảng Cộng sản Trung Quốc mới tìm ra được *vị thuốc* để phục hưng đất nước.

Phần cuối của truyện nói về những gì đã diễn ra trên nghĩa địa vào tiết thanh minh. Một con đường nhỏ cong queo tạo nên ranh giới tự nhiên giữa nghĩa địa. Phía tay trái con đường là một những người chết chém hoặc chết tù, phía bên phải là mộ những người nghèo. Cả hai nơi mộ dày khít *như bánh bao nhà giàu ngày mừng thọ*. Trời lạnh lắm nhưng hai bà già đều ra thăm mộ con. Bà Hoa bày thức ăn trước nấm mộ mới đắp (mộ thằng Thuyên) một bát com, bốn đĩa thức ăn, ngồi khóc một hồi, đốt xong thếp vàng giấy rồi ngồi bệt xuống đất, ngẩn ngơ. Gió hiu hiu thổi vào mái tóc ngắn đã bạc nhiều lắm... Nỗi thương con, nỗi buồn cô đơn của bà Hoa được diễn tả qua tiếng khóc, qua dáng ngồi *bệt* và cái *ngẩn ngơ* ấy. Không có bông lau mà chỉ có mớ tóc bạc rung lên theo làn gió hiu hiu thổi mà đầy âm ảnh, thê lương.

Một bà già nữa, tóc bạc, áo quần rách rưới cũng mang bát com, bốn đĩa thức ăn... cứ đi ba bước lại dừng lại, ngấp ngừng không dám bước, sắc mặt xanh xao bỗng đỏ lên vì xấu hổ... Đốt vàng lên... bỗng chân tay *run lên* lùi lại *loạng choạng*, mắt *trợn trùng trùng* ngơ ngác.

Bà Hoa bước sang bên kia đường mòn – nơi mộ tử tù khế nói với bà kia an ủi: *Bà ơi thôi mà, thương xót làm chi nữa! Ta về đi thôi!* Cữ chỉ ấy, câu nói ấy trước hết là sự đồng cảm xót thương, là sự san sẻ của hai bà mẹ già bất hạnh một người có đứa con ho lao ăn *thuốc* bánh bao tẩm máu tử tù mà chết, một bà mẹ có đứa con *đi làm giặc* mà bị chém đầu. Tiết thanh minh này, hai bà mẹ già đã bước qua con đường mòn ngăn cách giữa hai thế giới mộ – mộ người nghèo và mộ tử tù – họ đến với nhau trong nỗi đau đớn tột cùng của lòng mẹ mất con. Phải chăng điều đó báo hiệu một đổi thay gì mới giữa mùa xuân này? Nỗi đau của bà Tứ (mẹ Hạ Du) đã có người đồng cảm. Sự thức tỉnh đã hé lộ như những mầm non bằng nửa hạt gạo trên cây dương liễu?

Vòng hoa – hoa trắng hồng – xen lẫn nhau, nằm khoanh trên nắm mộ khum khum, với bà mẹ Hạ Du là *Cái gì thế này? Tại sao Hoa không có gốc, không phải dưới đất mọc lên? Ai đã đến đây?...* vòng hoa đã làm cho nỗi đau của bà Tứ không thể nào kể xiết, cất tiếng khóc thê thảm: *Du ơi! Oan con lắm Du ơi! Chắc con không quên được và con đau lòng lắm, phải không con? Con hiển hiện lên cho mẹ biết con ơi!...* Rõ ràng vòng hoa trên nắm mộ của Hạ Du như muốn khẳng định một chân lý lịch sử và cách mạng: Trong trạng thái mê muội tê liệt của quần chúng thưở ấy, vẫn có người nhớ đến, tiếc thương ngưỡng mộ và quyết tâm noi gương người cách mạng tiên phong đã ngã xuống vì đại nghĩa. Vòng hoa thể hiện cho xu thế cách mạng, cho niềm lạc quan đối với tiền đồ cách mạng. Vòng hoa trong truyện *Thuốc* là một dự cảm về con đường bão táp, một tia lửa hôm nay sẽ báo hiệu một đám cháy ngày mai.

Câu hỏi của bà Tứ: *Cái gì thế này?, thế này là thế nào?* đã tạo ra một ám ảnh khôn nguôi, khiến người đọc *không thể trả lời không yên* (Nguyễn Tuân). Và tiếng quạ kêu lên sau tiếng khóc, sau lời nguyện của bà Tứ, bà Hoa đã làm cho âm điệu chủ đạo của thiên truyện *Thuốc* này thêm nao nùng ai oán. Phải tìm được *vị thuốc* để giảm bớt nỗi đau quần chúng, cho đồng loại. Muốn *cứu vong* đất nước phải đồng thời chữa bệnh cho *quốc dân tính* là như vậy.

Truyện *Thuốc* chỉ có vài nhân vật. Câu chuyện thương tâm dồn tụ lại ở hai người mẹ già, hai đứa con xấu số. Không gian hẹp: một quán trà, một pháp trường, một bãi tha ma. Cảnh chém người đêm thu tàn canh. Nghĩa địa *mộ dày khít, lớp này, lớp khác như bánh bao nhà giàu ngày mừng thọ*. Tiếng mẹ khóc con thê thiết. Tiếng quạ kêu nao nùng. Không gian nghệ thuật ấy tiêu biểu cho nước Trung Hoa trì trệ, bế tắc đầu thế kỷ XX.

Thời gian nghệ thuật trong truyện *Thuốc* vận động từ mùa thu đến mùa xuân, từ lúc tử tù bị chém, thặng Thuyên ho lao rồi chết đến tiết thanh minh, trên ngôi mộ Hạ Du có vòng hoa, mộ thặng Thuyên và những nắm mộ khác *lác đác vài nụ hoa bé tí, trắng trắng, xanh xanh*, trên cành dương liễu đã đâm ra *những mầm non bằng nửa hạt gạo*. Đó là mầm xanh của mùa xuân,

của hy vọng, hứa hẹn một ngày mai ấm áp hơn, như lời thơ Quách Mạc Nhược, người đồng thời và đồng hành với Lỗ Tấn:

Dấu vàng dương còn ở phía xa

Trong nước biển đã nghe vang chuông sớm

(Kiếp tái sinh của nữ thân)

Trong bài Vì sao tôi viết tiểu thuyết, Lỗ Tấn nói: Mỗi khi tôi chọn đề tài, tôi đều chọn những người bất hạnh trong xã hội bệnh tật, với mục đích lời hết bệnh tật của họ ra, làm cho mọi người chú ý mà tìm cách chạy chữa... có lẽ vì thế mà những áng văn này đã trở thành một vị thuốc rất công hiệu để chữa chạy tình trạng u mê tăm tối và tê liệt tinh thần của quần chúng, phê phán sự xa rời quần chúng của những nhà cách mạng. Cuộc đời tuy còn nhiều nước mắt, nhiều bi kịch vàng dương còn ở phía xa nhưng Thuốc gọi lên nhiều hy vọng. Hình ảnh vòng hoa và hai bà mẹ cùng đi thăm mộ con đã đến với nhau qua tiếng khóc và sự an ủi, điều đó khẳng định giá trị nhân đạo của truyện ngắn này.